

Số: 772 /TB-KĐ3

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2021

## THÔNG BÁO

### Về kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/02/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Chi cục trưởng Chi cục Kiểm định Hải quan 3 thông báo kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa như sau:

1. Tên mẫu khai báo: Giấy Kraft có bột giấy sx bằng qtrình sulphat hoặc kiềm hóa học trên 80% bột giấy, chưa tẩy trắng, chưa tráng phủ, định lượng= 225g/m<sup>2</sup>, độ bực 736kPa, dạng cuộn, khổ trên 36 cm, dùng sx thùng carton.
2. Tờ khai hải quan: 103945847462/A12 ngày 08 tháng 04 năm 2021.
3. Đơn vị XK, NK/Tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Một Thành Viên Bao Bì Phước Hiệp Thành.
4. Đơn vị yêu cầu phân tích: Chi cục Hải quan Thủ Dầu Một - Cục Hải quan tỉnh Bình Dương.
5. Phiếu yêu cầu phân tích kèm biên bản lấy mẫu: Số 26/HQTDM ngày 16 tháng 4 năm 2021.
6. Phiếu tiếp nhận mẫu: 594/KĐ3-NV ngày 19 tháng 4 năm 2021.
7. Chuyên viên thực hiện phân tích: Bùi Hải Yến.
8. Kết quả phân tích: Giấy Kraft lớp mặt có thành phần bột giấy sản xuất bằng quá trình sulphat hoặc kiềm hóa học chiếm 100% so với tổng lượng bột

**Ghi chú:** Thông báo kết quả này có giá trị đối với mẫu yêu cầu phân tích

\* Trên cơ sở kết quả giám định số 00082/N3.21/TĐ ngày 17/05/2021 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 (Quatest 3).

N  
42

giấy, loại chưa tẩy trắng, chưa tráng phủ, chưa thấm tẩm, chưa trang trí hoặc in bề mặt, định lượng 235,2 g/m<sup>2</sup>, độ bụi 1047,5 kPa, dạng cuộn, khổ trên 36 cm.

9. Mã số phân loại theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu: 4804.11.00.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Cục Kiểm định Hải quan (đề báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, thành phố;
- Cục Thuế xuất nhập khẩu;
- Chi cục HQ Thủ Dầu Một - Cục Hải quan tỉnh Bình Dương;
- Công ty TNHH Một Thành Viên Bao Bì Phước Hiệp Thành;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, KĐ3.HSPTPL

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Phương Nhi**

**Ghi chú:** Thông báo kết quả này có giá trị đối với mẫu yêu cầu phân tích

\* Trên cơ sở kết quả giám định số 00082/N3.21/TĐ ngày 17/05/2021 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 (Quatest 3).